

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG PHÁT LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG PHÁT LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHAT LONG CONSTRUCTION SERVICE TRADING INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108934421

3. Ngày thành lập: 07/10/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 6 Ngõ 165/2 Phố Thanh Am, Tổ 22, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
3.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
4.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: - Sản xuất tủ lạnh hoặc thiết bị làm lạnh công nghiệp, bao gồm dây chuyền và linh kiện chủ yếu; - Sản xuất máy điều hoà nhiệt độ, máy làm nước nóng lạnh; - Sản xuất máy đóng gói như : Làm đầy, đóng, dán, đóng bao và máy dán nhãn... - Sản xuất máy làm sạch hoặc sấy khô chai cho sản xuất đồ uống; - Sản xuất thiết bị chưng cất và tinh cất cho tinh chế dầu, hoá chất công nghiệp, công nghiệp đồ uống. - Sản xuất máy đổi nóng;	2819
5.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy.	3290
6.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa bảo dưỡng máy móc, thiết bị phòng cháy chữa cháy	3312
7.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học Chi tiết : Hoạt động sửa chữa máy móc, thiết bị y tế và thiết bị chẩn đoán bệnh có màn hình hiển thị, thiết bị đo lường và xét nghiệm, thiết bị phòng thí nghiệm, thiết bị ra đa hoặc định vị vật dưới nước bằng âm hoặc siêu âm.	3313
8.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

9.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
10.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
11.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
12.	Xây dựng nhà không để ở	4102
13.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
14.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
15.	Xây dựng công trình điện	4221
16.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
17.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
18.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
19.	Xây dựng công trình thủy	4291
20.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
21.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
22.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
23.	Phá dỡ	4311
24.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
25.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
26.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
27.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết:- Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy	4329
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng, xử lý nền móng của tòa nhà; Thử độ ẩm và các công việc thử nước; Chống ẩm các tòa nhà; Chôn chân trụ; Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất; Uốn thép; Xây gạch và đặt đá; Lợp mái bao phủ tòa nhà; Xây dựng bể bơi ngoài trời;	4390
30.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác loại mới và loại đã qua sử dụng; (trừ đầu giá)	4511
31.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512

32.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá)	4513
33.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc; Bán buôn thiết bị y tế	4649
34.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; Kính doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4659
36.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ quặng uranium và thorium);	4662
37.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn sơn bả và véc ni; vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; giấy dán tường và phủ sàn; kính phẳng; bình đun nước nóng; thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su; dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác;	4663
38.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: - Đồ ngũ kim; - Sơn, véc ni và sơn bóng; - Kính phẳng; - Vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh;	4752
39.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
40.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
41.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
43.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
44.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
45.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
48.	Bốc xếp hàng hóa	5224
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển Logistics Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu (trừ vận tải hàng không)	5229
51.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
52.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết : - Hoạt động kiến trúc: Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; Thiết kế máy móc và thiết bị; Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác: Việc chuẩn bị và thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật điện và điện tử, kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hoá học, dược học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn hoặc những dự án quản lý nước; Việc chuẩn bị các dự án sử dụng máy điều hoà, tủ lạnh, máy hút bụi và kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm, kỹ thuật âm thanh... - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; Thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật Dịch vụ tư vấn đầu thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, kiểm định xây dựng Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy	7110
53.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
54.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết :Hoạt động trang trí nội thất.	7410

55.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ chuyển giao công nghệ ; Tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy.	7490
56.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
57.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (trừ Dạy về tôn giáo, Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể.)	8559
58.	In ấn (trừ các loại hình Nhà nước cấm)	1811
59.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
60.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
61.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
62.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
63.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
64.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
65.	Đúc sắt, thép	2431
66.	Đúc kim loại màu	2432
67.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
68.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
69.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
70.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN BÁ HÒA	Khu Hồng Bàng , Thị Trấn Thanh Lăng, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	3.000.000.000	37,500	135241930	

2	LƯƠNG THỊ HẢI	Tổ 25, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	5.000.000.000	62,500	025181000436	
---	---------------	--	---------------	--------	--------------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LƯƠNG THỊ HẢI

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/11/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 025181000436

Ngày cấp: 28/06/2016

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 25, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 25, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội